TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 –NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2026/HS-ST
Ngày: 29 - 01 - 2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Vũ Xuân Dự.
2. Ông Mai Văn Chất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 1 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - N sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2025/TLST- HS ngày 11 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Vũ Quyết T, sinh năm 1956 tại tỉnh Ninh Bình. Số CCCD 0370560005xx. Nơi cư trú: xóm Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị B (đã chết). Bị cáo có vợ Vũ Thị D và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1987

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

-Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 28/11/2017 của TAND huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Ninh Bình) tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", đã nộp án phí 200.000đ vào ngày 23/01/2018.

-Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 24/5/2018 của TAND thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Ninh Bình) tuyên phạt 09 tháng tù giam tổng hợp với bản án số 34/2017/HSST ngày 28/11/2017 của TAND huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Ninh Bình) về tội "Trộm cắp tài sản" tổng hình phạt chung cho cả 2 bản án là 15 tháng tù giam, Vũ Quyết T đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/7/2019.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị H1, sinh năm 1974; nơi cư trú: xóm F T, xã L, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Vũ Trung H2, sinh năm 1980; nơi cư trú: xóm Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Trần Thị Thanh V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 14/8/2025, Vũ Quyết T điều khiển xe mô tô Wave, BKS 35M1-017.34 đi từ nhà đến khu vực xóm F T, xã L, tỉnh Ninh Bình để tìm mua đồ gỗ, trên đường đi T nhìn thấy cửa hàng đồ gỗ có tên "Viết Hằng" của gia đình bà Trần Thị H1, sinh năm 1974, trú tại xóm F T, xã L, tỉnh Ninh Bình đang mở cửa bán hàng thì T dừng xe trước cửa hàng gỗ rồi đi vào bên trong cửa hàng. Khi vào cửa hàng T hỏi mua 01 bàn thờ bằng gỗ, lúc này T thấy chị H1 để chiếc điện thoại di động Xiaomi Redmi 14 Pro màu xanh dương trên mặt ghế ở gian bán hàng rồi đi ra ngoài cửa trao đổi công việc với một người khác. T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại nên đã dùng tay trái cầm điện thoại rồi đi ra ngoài, vừa đi vừa bỏ vào túi quần bên trái đang mặc. Lấy được điện thoại, T điều khiển xe đi về nhà, tắt nguồn chiếc điện thoại vừa trộm cắp được rồi để ở cuối chân giường của T hay nằm. Sau khi bị mất chiếc điện thoại nêu trên chị Trần Thị H1 đã nghi ngờ T là người đã trộm cắp chiếc điện thoại, chị lấy xe máy đi tìm xe T nhưng không thấy, sau đó chị H1 có đơn trình báo tới Công an xã L.

Quá trình Cơ quan công an triệu tập làm việc Vũ Quyết T đã khai nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại nêu trên.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 14 Pro màu xanh dương bên trong lắp sim số 0865.216.3xx; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, đen bạc BKS 35M1-017.34 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001236 của xe mô tô BKS 35M1-017.34; 01 ốp điện thoại giả da màu nâu; 01quần vải dài màu xanh rêu có gắn mắc C.T MAY-DL; 01 mũ bảo hiểm cả đầu nhãn hiệu INDEX màu trắng, đen, bạc; 01 áo sơ mi dài tay màu ghi sáng trên túi trái có chữ "V" thêu bằng chỉ trắng; 01 đôi dép giả da màu nâu nhãn hiệu Hedra từ Vũ Quyết T.

Tại bản kết luận định giá số 164/KL-HĐĐGTS ngày 11/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự tỉnh Ninh Bình, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 14 Pro màu xanh dương có giá trị còn lại 4.167.000đ; 01 ốp điện thoại giả da màu nâu đã qua sử dụng có giá trị còn lại 13.000đ, tổng giá trị tài sản là 4.180.000 đồng.

Cơ quan Công an thu giữ 01 video clip liên quan đến cửa hàng đồ gỗ Viết Hằng có nội dung vụ việc trộm cắp ngày 14/8/2025 gửi trưng cầu giám định kỹ

thuật số và điện tử. Tại bản kết luận số 1376/KL-KTHS ngày 07/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video gửi giám định.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã trả lại 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 14 Pro màu xanh dương bên trong lắp sim số 0865.216.3xx và 01 ốp điện thoại giả da màu nâu cho chủ sở hữu là chị Trần Thị H1, chị H1 đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Quá trình điều tra Vũ Quyết T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT – VKS – KV4 ngày 09 tháng 12 năm 2025 Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Quyết T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Quyết T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản, khoản 2 Điều 51; điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Quyết T từ 09 (*chín*) đến 12 (*mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01quần vải dài màu xanh rêu có gắn mắc C.T MAY-DL; 01 mũ bảo hiểm cả đầu nhãn hiệu INDEX màu trắng, đen, bạc; 01 áo sơ mi dài tay màu ghi sáng trên túi trái có chữ "V" thêu bằng chỉ trắng; 01 đôi dép giả da màu nâu nhãn hiệu Hedra

- Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc đối tượng người cao tuổi.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bản kết luận định giá tài sản cùng với các vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/8/2025, tại cửa hàng của chị Trần Thị H1, tại xóm F T, xã L, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Vũ Quyết T đã có hành vi lén lút trộm cắp điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 14 Pro màu xanh dương bên trong lắp sim số 0865.216.3xx và 01 ốp điện thoại có tổng trị giá là 4.180.000 đồng của chị Trần Thị H1 để sử dụng cho cá nhân.

[2] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 173: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng".

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần có hình phạt thật nghiêm khắc đối với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo như vậy mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội diễn ra ngay khu dân cư đông đúc, bản thân bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục đấu tranh phòng ngừa chung.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp khác:

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 14 Pro màu xanh dương bên trong lắp sim số 0865.216.3xx và 01 ốp điện thoại giả da màu nâu. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N cho chủ sở hữu là chị Trần Thị H1. Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, đen bạc BKS 35M1-017.34 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001236 của xe mô tô BKS

35M1-017.34 quá trình điều tra xác định xe mô tô trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Vũ Trung H2, anh H2 cho bố là bị cáo Vũ Quyết T mượn xe nhưng không biết việc bị cáo Vũ Quyết T đi trộm cắp tài sản. Việc trả lại những vật chứng trên của Cơ quan CSĐT là đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Những vật chứng còn lại của vụ án căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự xử lý như sau: 01quần vải dài màu xanh rêu có gắn mắc C.T MAY-DL; 01 mũ bảo hiểm cả đầu nhãn hiệu INDEX màu trắng, đen, bạc; 01 áo sơ mi dài tay màu ghi sáng trên túi trái có chữ "V" thêu bằng chỉ trắng; 01 đôi dép giả da màu nâu nhãn hiệu Hedra là những tài sản không còn giá trị sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo không có nhu cầu lấy lại. Nay tịch thu tiêu hủy

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên do bị cáo là người cao tuổi và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Quyết T phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Vũ Quyết T 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01quần vải dài màu xanh rêu có gắn mắc C.T MAY-DL; 01 mũ bảo hiểm cả đầu nhãn hiệu INDEX màu trắng, đen, bạc; 01 áo sơ mi dài

tay màu ghi sáng trên túi trái có chữ "V" thêu bằng chỉ trắng; 01 đôi dép giả da màu nâu nhãn hiệu Hedra

(*Chi tiết vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra C B1 và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Ninh Bình*).

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Quyết T.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/01/2026). Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sựngười được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- VKSND khu vực 4 - Ninh Bình: 03 bản;
- Phòng PC02 Công an tỉnh: 01 bản;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh (PC10): 01 bản;
- Phòng HS&NV Công an tỉnh: 01 bản;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- Phòng THADS khu vực 4 – Ninh Bình: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;.
- Bị hại: 01 bản
- Người có QLNVLQ đến vụ án: 01 bản
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu tòa và HCTP: 03 bản;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Khanh